

TĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1497/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng bến cảng số 9, số 10, số 11 và số 12 - Khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	GI: C
	Ngày: 09/7/2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư có sử dụng đất;

Xét Báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng bến cảng số 9, số 10, số 11 và số 12 - Khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng của Bộ Tài chính tại văn bản số 269/BC-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng bến cảng số 9, số 10, số 11 và số 12 - Khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng với nội dung như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng bến cảng số 9, số 10, số 11 và số 12 - Khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng.

2. Địa điểm thực hiện dự án đầu tư: Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng (thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải).

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng 04 bến cảng container số 9, số 10, số 11 và số 12 khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng, góp phần hình thành hệ thống cảng biển hiện đại, với khả năng tiếp nhận tàu lớn sức chở 12.000 ÷ 18.000 TEUs; gắn kết cảng biển lớn với khu phi thuế quan, logistics phía sau cảng, đẩy nhanh quá trình lưu thông hàng hóa, qua đó nâng cao lợi thế, tạo động lực cho sự phát triển, thu hút đầu tư; khai thác tối đa lợi thế điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý để phát triển Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải (hệ thống cảng biển, logistics và khu công nghiệp liền kề sau cảng); đồng thời giúp cụ thể hoá và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng nói riêng và khu vực phía Bắc nói chung.

4. Quy mô đầu tư: xây dựng 04 bến cảng container số 9, số 10, số 11 và số 12 với tổng chiều dài bến 1.800m (450 m/bến), tiếp nhận được tàu container có sức chở 12.000 đến 18.000 TEU và 400 m bến tiếp nhận sà lan để gom, rút hàng bằng đường thủy nội địa; xây dựng hệ thống bãi chứa container, xưởng sửa chữa, đường giao thông, các công trình phụ trợ cùng các công trình hạ tầng kỹ thuật đồng bộ bảo đảm mọi hoạt động khai thác cảng; đầu tư các thiết bị khai thác, bốc xếp hàng hoá hiện đại, chuyên dụng phục vụ khai thác cảng; quy mô sử dụng đất (mặt nước) khoảng 146,2 ha.

5. Tổng vốn đầu tư thực hiện Dự án: 24.846 tỷ đồng.

6. Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư: giai đoạn 1 (năm 2026 - 2030) xây dựng bến cảng container số 9, số 10; giai đoạn 2 (năm 2031 - 2035) xây dựng bến cảng container số 11, số 12.

7. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền và quy định.

8. Tiến độ thực hiện Dự án: 2026 - 2035.

9. Thời hạn hoạt động của Dự án: Không quá 70 năm.

10. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Điều kiện đối với dự án và nhà đầu tư thực hiện Dự án

a) Có đủ điều kiện để được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư và đất đai.

b) Chỉ được thực hiện Dự án sau khi hoàn thành thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thủ tục, điều kiện về công nghệ sử dụng tại Dự án theo quy định của pháp luật về công nghệ và chuyển giao công nghệ.

c) Phải được sự chấp thuận của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an và các cơ quan có liên quan trong trường hợp phát sinh các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh trong quá trình thực hiện Dự án và trong trường hợp chuyển nhượng dự án hoặc chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần chi phối, chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức thực hiện Dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Bộ Tài chính chịu trách nhiệm về các nội dung được giao thẩm định chủ trương đầu tư Dự án, nội dung kiến nghị việc chấp thuận chủ trương đầu tư và thực hiện quản lý nhà nước theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan; hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật.

b) Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định chủ trương đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan; bảo đảm sự phù hợp của Dự án với tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

- Chịu trách nhiệm giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển để thực hiện Dự án đầu tư theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai và pháp luật có liên quan; đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và đáp ứng các điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan; đảm bảo sử dụng đất hiệu quả, tránh lãng phí, thất thu ngân sách nhà nước; bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền, quyền tài phán, lợi ích quốc gia trên biển; bảo đảm phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra và giám sát trong việc triển khai thực hiện Dự án; đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ hành lang bờ biển, khai thác, sử dụng tài nguyên hải đảo, tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước; xây dựng phương án phòng, chống ô nhiễm nguồn nước theo pháp luật về tài nguyên nước trong quá trình thi công các hạng mục của Dự án; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng, vận hành các công trình và trong từng giai đoạn phát triển của Dự án; kiểm tra, giám sát việc huy động vốn, sử dụng vốn đầu tư của Nhà đầu tư theo tiến độ thực hiện Dự án;

- Bám sát các chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan có liên quan, cập nhật Dự án trong trường hợp được chấp thuận chủ trương đầu tư vào quy hoạch sử dụng đất theo các đơn vị hành chính mới theo quy định.

d) Bộ Xây dựng

- Phối hợp và hướng dẫn Nhà đầu tư trong việc rà soát, hoàn thiện hồ sơ Dự án trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

- Tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với Dự án trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư và quản lý khai thác, sử dụng bến cảng theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu phương án đầu tư nạo vét, duy tu tuyến luồng hàng hải theo quy hoạch được duyệt, đảm bảo kết nối đồng bộ với các bến cảng thuộc Dự án, tạo điều kiện thuận lợi cho tàu vào làm hàng tại các bến cảng; phương án đầu tư hệ thống giao thông kết nối khác bằng đường sắt, đường thủy nội địa theo các quy hoạch được duyệt, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa đi và đến các bến thuộc khu bến Lạch Huyện.

đ) Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn và trong quá trình thực hiện việc giao đất, cho thuê đất thực hiện hoạt động lấn biển, giao khu vực biển theo quy định của pháp luật về đất đai cho Nhà đầu tư để triển khai thực hiện Dự án;

- Hỗ trợ, hướng dẫn Nhà đầu tư trong việc hoàn thiện hồ sơ và thực hiện quy trình thủ tục đánh giá tác động môi trường của Dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện tuân thủ các quy định về bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong quá trình triển khai Dự án;

- Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động lấn biển, kiểm tra, giám sát hoạt động lấn biển theo quy định.

e) Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính theo chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và nhà đầu tư thực hiện đầu tư Dự án bảo đảm an toàn, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của nhà đầu tư sau khi được lựa chọn

- Đảm bảo góp đủ vốn chủ sở hữu thực hiện Dự án; ký quỹ hoặc bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện Dự án theo quy định;

- Chịu trách nhiệm rà soát, hoàn thiện hồ sơ Dự án trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án, lưu ý tiếp thu đầy đủ ý kiến các Bộ, ngành và báo cáo thẩm định số 269/BC-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính;

- Tổ chức, triển khai thực hiện đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành, kinh doanh Dự án theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và pháp luật có liên quan; lưu ý ý kiến của Bộ Xây dựng về lộ trình đầu tư từng bến cảng để bảo đảm hiệu quả khai thác.

- Đảm bảo kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài phạm vi dự án theo các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Quốc phòng, Công an, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT; các Vụ: TH, PL, KTTH, QHĐP, NN, NC;
- Lưu: VT, CN (2)^{THH}.

12



**KT. THỦ TƯỚNG
CHỖ THỦ TƯỚNG**

Trần Hồng Hà